

Số: **34** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **14** tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ở khu vực chưa có kết quả thăm dò đối với mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh; mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ và mỏ đất san lấp Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Trên cơ sở Biên bản đấu giá tài sản mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (được lập vào lúc 10 giờ 25 phút ngày 26/12/2024); Biên bản đấu giá tài sản mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh*



Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (được lập vào lúc 13 giờ 10 phút ngày 26/12/2024); Biên bản đấu giá tài sản mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa (được lập vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 26/12/2024) và Biên bản đấu giá tài sản mỏ đất Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (được lập vào lúc 17 giờ 10 phút ngày 26/12/2024); kèm theo Công văn số 512/TTDVĐGTS ngày 30/12/2024 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển hồ sơ đấu giá thành quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 12/TTr-STNMT ngày 02/01/2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ở khu vực chưa có kết quả thăm dò đối với mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh; mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ và mỏ đất san lấp Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa. Khu vực các mỏ trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có tọa độ, diện tích cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này

#### 1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:

TT	Tên đơn vị trúng đấu giá	Tên, vị trí mỏ trúng đấu giá	Loại khoáng sản trúng đấu giá	Địa chỉ trụ sở chính
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19	Mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức	Cát làm vật liệu xây dựng thông thường	Số nhà 480, Khu 1, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
2		Mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh		
3	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Lưu Nguyễn	Mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	Cát làm vật liệu xây dựng thông thường	Tổ 7, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
4	Công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng Nguyên Khôi	Mỏ đất Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa	Đất làm vật liệu san lấp	Thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi



2. Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá ( $R_{dg}$ ) cụ thể như sau:

TT	Tên đơn vị trúng đấu giá	Tên, vị trí mỏ trúng đấu giá	Diện tích mỏ (ha)	Giá trúng đấu giá ( $R_{dg}$ )	Giá trúng đấu giá ( $R_{dg}$ ) bằng chữ
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19	Mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức	11,44	<b>149,9 %</b>	<i>Một trăm bốn mươi chín phẩy chín phần trăm</i>
2		Mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh	25,17	<b>159,2 %</b>	<i>Một trăm năm mươi chín phẩy hai phần trăm</i>
3	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Lưu Nguyễn	Mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	22,74	<b>203,6 %</b>	<i>Hai trăm lẻ ba phẩy sáu phần trăm</i>
4	Công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng Nguyên Khôi	Mỏ đất Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa	12,0	<b>63,84 %</b>	<i>Sáu mươi ba phẩy tám mươi tư phần trăm</i>

3. Các đơn vị trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá đối với mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh; mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ và mỏ đất san lấp Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa sau khi có quyết định phê duyệt tiền trúng đấu giá của UBND tỉnh và trước khi cấp Giấy phép khai thác, các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Tổ chức trúng đấu giá phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản chậm nhất trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trường hợp Tổ chức trúng đấu giá không đủ điều kiện hành nghề thăm dò khoáng sản phải tiến hành hợp đồng với tổ chức có đủ điều kiện hành nghề thăm dò khoáng sản theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Khoáng sản; Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; tổ chức thi công Đề án thăm dò khoáng sản theo Giấy phép thăm dò khoáng sản được cấp và lập Báo cáo kết quả thăm dò, trình UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng theo quy định.

Trường hợp sau 06 (sáu) tháng kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, các tổ chức trúng đấu giá các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường



trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: (1) Mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19; (2) Mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19; (3) Mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa đối với Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Lưu Nguyễn; (4) Mỏ đất Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa đối với Công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng Nguyên Khôi không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản thì Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình UBND tỉnh hủy kết quả trúng đấu giá và tiền đặt trước của đơn vị được thu vào ngân sách nhà nước theo quy định (trừ trường hợp bất khả kháng).

**Điều 3.** Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tiếp nhận và thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh cấp phép hoạt động khoáng sản đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: (1) Mỏ cát Thôn 3 và Thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19; (2) Mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19; (3) Mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa cho Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Lưu Nguyễn; (4) Mỏ đất Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa cho Công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng Nguyên Khôi theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tư Pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Mộ Đức, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa; Chủ tịch UBND các xã: Đức Nhuận, Tịnh Sơn, Nghĩa Kỳ và Nghĩa Thắng; Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại An Phát 19; Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Lưu Nguyễn; Giám đốc Công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng Nguyên Khôi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Chi cục Khoáng sản Miền Trung;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN(tnh14).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Phước Hiền**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Phụ lục**

**RANH GIỚI TỌA ĐỘ KHU VỰC TRÚNG ĐẦU GIÁ  
QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

(Kèm theo Quyết định số **34** /QĐ-UBND ngày **14**/01/2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Diện tích (ha)	Loại khoáng sản	Điểm góc	Tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 108 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup> )	
					X(m)	Y(m)
1	Mỏ cát thôn 3 và thôn 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức	11,44	Cát làm VLXD thông thường	1	1663827.03	591614.52
				2	1664040.09	591816.05
				3	1664184.51	592211.70
				4	1664157.58	592385.86
				5	1664047.68	592413.30
				6	1663992.41	592116.55
				7	1663952.67	591933.79
				8	1663724.00	591615.00
2	Mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh	25,17	Cát làm VLXD thông thường	1	1675967.10	573962.45
				2	1676233.46	574366.92
				3	1676302.12	574630.44
				4	1676064.18	574809.56
				5	1675706.15	574158.76
3	Mỏ cát thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	22,74	Cát làm VLXD thông thường	Khu vực 1: Diện tích 7,28 ha		
				1	1674942.26	580589.69
				2	1674788.00	580611.00
				3	1674632.00	580998.00
				4	1674862.72	580936.60
				5	1674908.13	580863.86
				6	1674930.56	580772.61
				7	1674943.88	580675.64
				Khu vực 2: Diện tích 15,46 ha		
				8	1674611.89	581201.99
				9	1674187.00	581369.00
				10	1673739.00	581749.00
				11	1673830.00	581859.00
12	1674286.65	581604.89				
13	1674406.46	581400.83				
4	Mỏ đất Núi Dự, thôn An Tân, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa	12,0	Đất làm VLSL	1	1671957.00	573745.00
				2	1671935.00	573962.11
				3	1671692.90	574281.98
				4	1671519.05	574160.17
				5	1671789.70	573737.40

./.

